TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 266/2024/QĐST - HNGĐ	*Phú Xuyên, ngày 27 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 259/2024/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1980

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Th, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn D có hai con chung là Nguyễn Quang Huy sinh ngày 20/7/2005, Nguyễn Vũ Trung H sinh ngày 03/11/2008. Cháu Nguyễn Quang H đã trưởng thành, phát triển bình thường, không đề nghị Toà án giải quyết. Giao anh Nguyễn Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Vũ Trung H sinh ngày 03/11/2008; chị Vũ Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn D là 3.250.000đồng/1 tháng kể từ tháng 01/2025 đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Vũ Thị H tự nguyện nộp cả 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0015649 ngày 12/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).